TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2020/HS-ST
Ngày: 12 -11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Minh Tùng;

- Ông Lương Thanh Nhàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – *Thứ ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương*.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2020/TLST – HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXXST - HS ngày 29/10/2020, đối với bị cáo:

Trà Chí D, sinh năm 1990 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà Văn K, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; tiền án: Ngày 20/6/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 21/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành tiền án phí hình sự sơ thẩm; ngày 14/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16/4/2018, chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; ngày 27/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 01/06/2020, chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành tiền án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Không; ngày 11/8/2020, bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Cẩm G, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trà Chí D là đối tượng sống lang thang, không có việc làm ổn định. Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Btuyên phạt 08 tháng tù giam đối với D về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 01/6/2020, D chấp hành xong hình phạt tù và quay trở về khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương sinh sống.

Khoảng 19 giờ ngày 11/8/2020, D đi bộ từ đường N4 đến chợ đêm trên đường H5 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang qua cửa hàng giày dép "P" thì D phát hiện trong giỏ xe bên trái (giỏ xe được gắn thêm), dưới cổ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 66B1-334.37 đang dựng trước cửa hàng có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu xanh. D nảy sinh ý định lấy chiếc điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát xung quanh không có ai, D liền đi lại gần xe mô tô, lén lút dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Lúc này, anh Lê Tuấn A là chủ cửa hàng "P" phát hiện thấy D lấy điện thoại nên truy hô lên. Anh Lê Tuấn A cùng mọi người trong cửa hàng giữ D lại và báo công an phường T. Công an phường T lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bđể giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu xanh. Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu xanh là của chị Nguyễn Thị Cẩm G, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị G đi vào cửa hàng P mua đồ và dựng xe ở ngoài. Chi G bỏ điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu xanh vào trong giỏ xe bên trái, dưới cổ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 66B1-334.37.

Theo Kết luận định giá ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 có giá trị là 2.870.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Trà Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ngày 21/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 cho chị Nguyễn Thị Cẩm G. Chị G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 228/CT-VKSBC ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trà Chí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 228/CT-VKSBC ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Trà Chí D mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ngày 21/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 cho chị Nguyễn Thị Cẩm G. Chị G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Trà Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 228/CT-VKSBC ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 11/8/2020, tại phía trước cửa hàng giày dép "P" thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, do cần tiền tiêu xài, bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9 có giá trị là 2.870.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Cẩm G. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.870.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu hành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trà Chí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe tốt nhưng không dùng sức khỏe của mình để lao động nuôi bản thân mà vì lòng tham, muốn có tiền nhanh chóng để tiêu xài đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điêm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trà Chí D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trà Chí D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trà Chí D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hồ Thị Hoa